

Trong số này

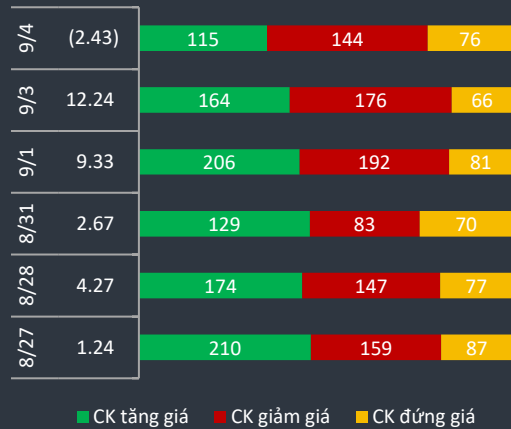
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.3**

Tin Doanh nghiệp **P.4**

Bộ lọc CP **P.5**

Độ rộng thị trường



Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

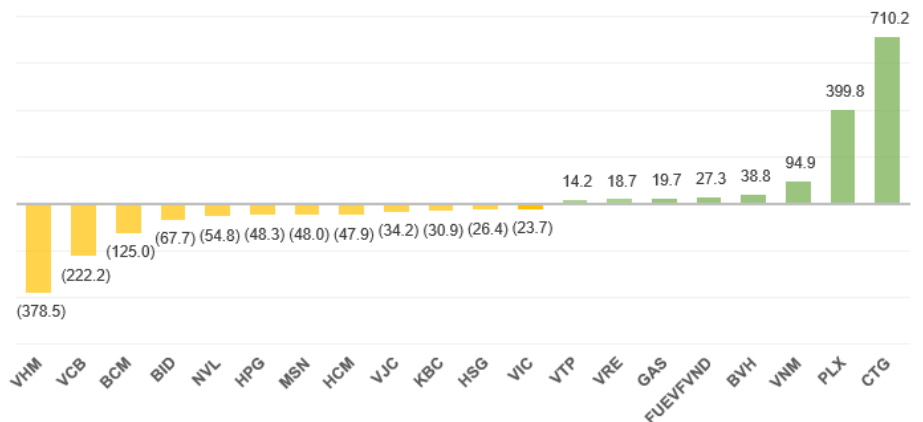
PLX	192.1
VNM	57.6
CTG	40.2
VRE	32.5
HPG	16.9
KSB	12.6
BVH	10.2
VTP	8.5
SAB	5.1
DXG	3.8
VCI	3.8
VIC	(9.4)
HDB	(11.3)
GEX	(15.1)
VHC	(15.3)
NVL	(17.5)
BID	(26.4)
VCB	(53.2)
VHM	(72.0)
BCM	(122.3)

Chỉ số Vnindex vẫn giữ mốc trên 900 sau phiên cuối tuần chỉ điều chỉnh nhẹ 2.4 điểm. Thanh khoản có giảm nhẹ một chút nhưng vẫn đạt gần 6,000 tỷ riêng sàn HOSE. Độ rộng thị trường thu hẹp vào đầu ngày nhưng sau đó cải thiện đáng kể và kết phiên số mã giảm không quá chênh lệch với mã tăng. Nhóm blue chip nổi bật VRE và MSN tăng tốt nhất dù chỉ 1.5%. Nhóm ngân hàng hầu hết giảm nhẹ chỉ có CTG giữ tham chiếu.

Một số cổ phiếu nhóm khu công nghiệp tăng giá trở lại khá tốt như D2D, TIP, LHG, PHR, SZC, SZL. Riêng BCM có phiên tăng trần thứ 4 liên tiếp sau khi chào sàn HOSE từ giá 30.5 lên 41.1. Giao dịch cuối ngày đạt đỉnh gần 700k CP chuyển nhượng cho tín hiệu phân phối ở cổ phiếu này.

Khối ngoại trong ngày mua bán cân bằng với việc mua ròng nhóm PLX(192.1 tỷ), VNM(57.6 tỷ), CTG(40.2 tỷ), VRE(32.5 tỷ), HPG(16.9 tỷ). Phía bán ròng nhiều BCM với 122.3 tỷ đồng bên cạnh những blue chip VHM(-72 tỷ), VCB(-53.2 tỷ), BID(-26.4 tỷ). Đa bán ròng của khối ngoại chững lại sau 2 phiên cuối tuần một phần nhờ lực mua mạnh từ PLX, CTG bù lại.

Top mua bán ròng khối ngoại trong tuần

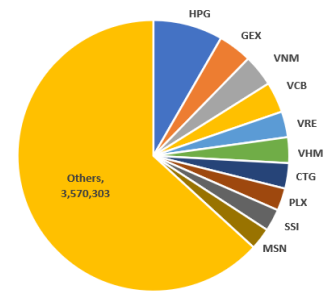


Vnindex 901.54

▼ -2.43 (-0.27%)



Top giá trị giao dịch (tỷ VND)

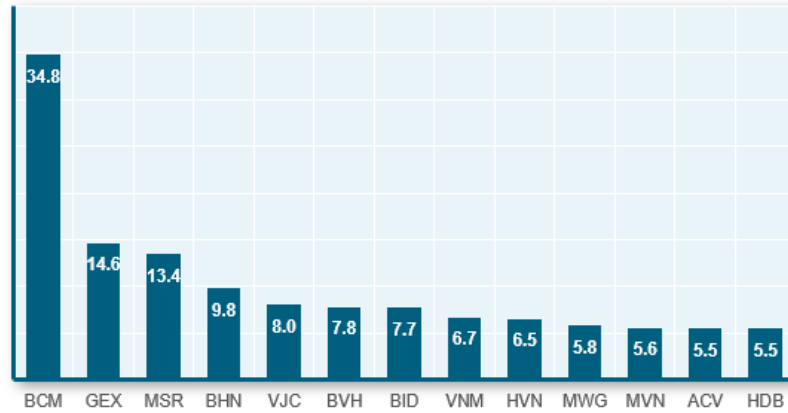


Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
BHN	56.0	2,000	3.70
MSN	56.3	900	1.62
VRE	28.5	400	1.42
GEX	25.5	250	0.99
VHM	80.0	400	0.50
VNM	125.0	300	0.24
CTG	26.0	50	0.19
VJC	107.6	-	-
HPG	25.0	(50)	(0.20)
KDH	25.0	(50)	(0.20)
BID	42.1	(100)	(0.24)
HDB	29.7	(100)	(0.34)
DHG	102.1	(400)	(0.39)
VIC	94.0	(500)	(0.53)
REE	37.3	(200)	(0.53)
NVL	62.8	(400)	(0.63)
TCB	21.9	(150)	(0.68)
MWG	94.1	(700)	(0.74)
HVN	26.2	(200)	(0.76)
BVH	51.3	(400)	(0.77)
FPT	50.0	(400)	(0.79)
MBB	18.1	(150)	(0.82)
HNG	12.1	(100)	(0.82)
SAB	192.2	(1,600)	(0.83)
EIB	17.1	(150)	(0.87)
STB	11.3	(100)	(0.88)
POW	10.4	(100)	(0.95)
PLX	51.6	(500)	(0.96)
VPB	23.5	(250)	(1.05)
GVR	12.0	(150)	(1.23)
PNJ	60.6	(800)	(1.30)
VCB	84.9	(1,300)	(1.51)
GAS	74.6	(1,200)	(1.58)

Chỉ số Vnindex tiếp tục củng cố quanh vùng 900 là kháng cự mang tính tâm lý rất cao. Thanh khoản ở mức cao nhưng chưa cho dấu hiệu phân phối ngắn hạn. Dòng tiền vẫn xoay vòng liên tục giữa các nhóm cổ phiếu và quan trọng nhóm trụ vẫn được thường xuyên giữ lửa. Thị trường Mỹ đang đi vào đỉnh lịch sử và đang có dấu hiệu điều chỉnh là điểm nhà đầu tư cần lưu ý trong tuần tới. Trong tuần qua nhóm cổ phiếu hàng không hồi phục khá nhất bên cạnh GEX, MSR, BVH, VNM. Thị trường có nhiều cơ hội vượt lên khỏi vùng 900 và nhà đầu tư có thể tận dụng chốt lời ở các phiên tăng tốc. Các tín hiệu của đường Vnindex đang đi vào vùng quá mua vì vậy nhà đầu tư nên nghiêng về vị thế bán nhiều hơn. Chiến lược mua có thể áp dụng trên danh mục có sẵn và chỉ tích lũy ở những phiên điều chỉnh.

Cổ phiếu tăng tốt nhất tuần qua



Cổ phiếu quan tâm:

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng Cự	Vùng Mua	Close / Support	Resistance/ Close
TV2	48.1	(1.20)	45	60	Mua quanh 45-48. Mục tiêu 60	6.9%	24.7%
GVR	12.0	(2.80)	10.5	14	Mua quanh 11. mục tiêu 15	14.3%	16.7%
TIP	25.8	(1.30)	22	32	Mua quanh 24-25. Mục tiêu 30	17.3%	24.0%
CTG	26.0	5.10	22	30	Mua quanh 22,23 Mục tiêu 28-30	18.2%	15.4%
VRE	28.5	4.80	25	32	Mua quanh 26-28. Mục tiêu 32	14.0%	12.3%
KDC	34.5	(4.20)	29	50	Mua quanh 31-33. Mục tiêu 45	19.0%	44.9%
HPG	25.0	2.70	21	30	Nằm giữ. Mục tiêu 28	19.0%	20.0%
HSG	11.9	1.70	9.5	15	Mua quanh 11-11.5. Mục tiêu 14	25.3%	26.1%
HDG	22.9	(0.70)	18	26	Mua quanh 20-22. Mục tiêu 26	27.2%	13.5%
TLG	35.7	1.30	28	45	Nằm giữ. Mục tiêu 42	27.5%	26.1%
VCB	84.9	1.70	60	95	Mua quanh 79-81 Mục tiêu 95	41.5%	11.9%
DGW	48.7	(0.60)	33	50	Nằm giữ. Mục tiêu 50	47.6%	2.7%
MWG	94.1	5.80	62	100	Mua quanh 73-75. Mục tiêu 100	51.8%	6.3%
PHR	58.0	(1.50)	38	65	Mua quanh 48-50. Mục tiêu 65	52.6%	12.1%

DGW : Các cổ phiếu đã gần đạt mục tiêu

HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Top tăng giá HOSE

KSB	2.90
HDG	3.16
HTN	3.52
BHN	3.70
TTF	3.93
HII	4.09
PDR	4.10
VCI	4.12
VHC	4.22
PGC	4.22
D2D	4.37
DTA	5.26
CLG	6.25
SJF	6.76
OGC	6.84
MHC	6.86
CTS	6.91
LMH	10.00
DIC	11.11
HTT	14.29
KSH	16.67

Top tăng giá HNX

TTZ	6.67
HLD	6.77
SD6	6.90
HHG	7.14
PTS	7.41
CSC	7.49
ASA	8.33
PVL	8.33
VTJ	8.70
KVC	9.09
C69	9.21
VIX	9.62
VGP	9.63
ADC	9.66
VNT	9.91
WCS	10.00
VCR	12.39
HVA	13.33
PVX	14.29
HKB	16.67

TNG - Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG - Doanh thu tiêu thụ tháng 8 đạt 613 tỷ đồng, tăng 11% so với cùng kỳ năm 2019, tăng 1,5% so với tháng 7. Lũy kế 8 tháng, Công ty đạt doanh thu 3.058 tỷ đồng, bằng 97% so với cùng kỳ năm 2019. Riêng doanh thu nội địa 8 tháng đạt gần 200 tỷ đồng, tăng 42% so cùng kỳ.

VHC - Công ty cổ phần Vĩnh Hoàn - Đã thông qua quyết định tăng vốn điều lệ tại Công ty TNHH MTV Thực Phẩm Vĩnh Phước từ 400 tỷ đồng lên 450 tỷ đồng. Được biết, Công ty TNHH MTV Thực Phẩm Vĩnh Phước là công ty con của Vĩnh Hoàn, doanh nghiệp sở hữu 100% vốn điều lệ. Ngoài ra, Công ty TNHH MTV Thực Phẩm Vĩnh Phước hoạt động chính trong lĩnh vực chế biến bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản.

DBC - CTCP Tập đoàn Dabaco Việt Nam – Thông báo chốt danh sách cổ đông nhận tạm ứng cổ tức năm 2020 bằng tiền tỷ lệ 15% (1 cổ phiếu được nhận 1.500 đồng). Với gần 105 triệu cổ phiếu đang lưu hành, số tiền dự chi là 157 tỷ đồng. Ngày đăng ký cuối cùng vào 17/9 và thời gian thanh toán dự kiến 30/9.

NVL - CTCP Tập đoàn Đầu tư địa ốc No Va – Novaland - Đã thông qua phương án phát hành hơn 14,54 triệu cổ phiếu ESOP với giá 10.000 đồng/cổ phiếu. Thời gian thực hiện trong tháng 9/2020.

D2D - CTCP Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2 - Ngày 17/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 18/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 30/9/2020.

SSC - CTCP Giống cây trồng miền Nam - Ngày 14/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 15/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%, thanh toán bắt đầu từ ngày 07/10/2020.

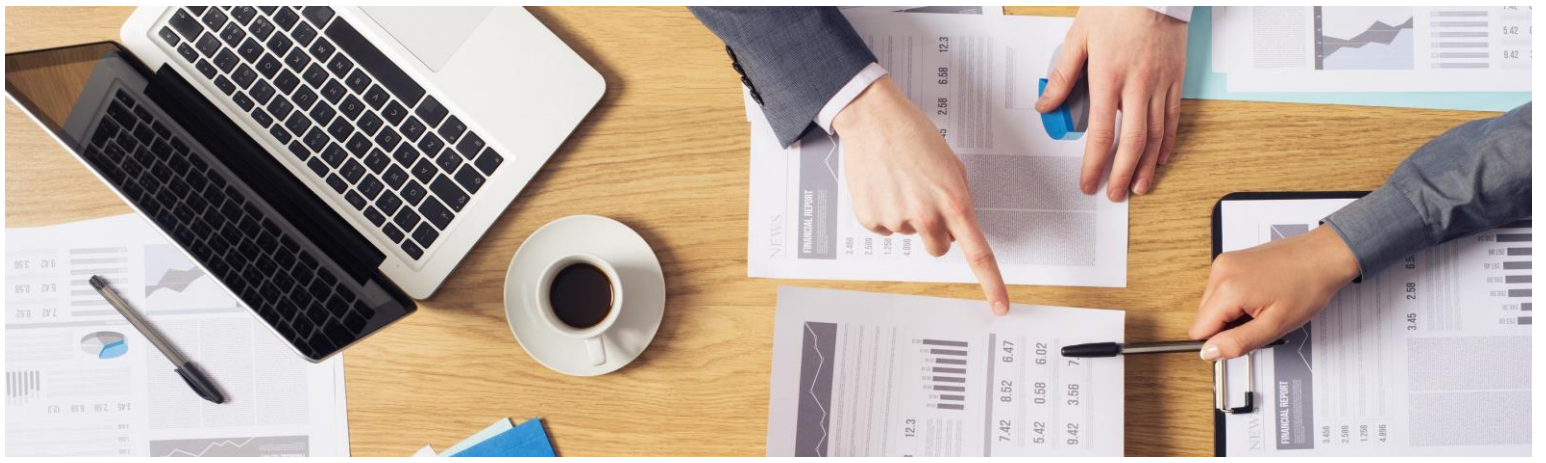
VDP - CTCP Dược phẩm trung ương Vidipha - Ngày 14/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 15/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 30/9/2020.

PSL - Công ty cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn - Thông báo chốt danh sách cổ đông để thực hiện tạm ứng cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt với tỷ lệ 18% (1 cổ phiếu được nhận 1.800 đồng). Với 11,8 triệu cổ phiếu đang lưu hành, công ty dự chi số tiền hơn 21 tỷ đồng. Ngày đăng ký cuối cùng vào 18/9 và thời gian thanh toán dự kiến ngày 30/10.



Cổ phiếu đang chạm các vùng giá thấp:

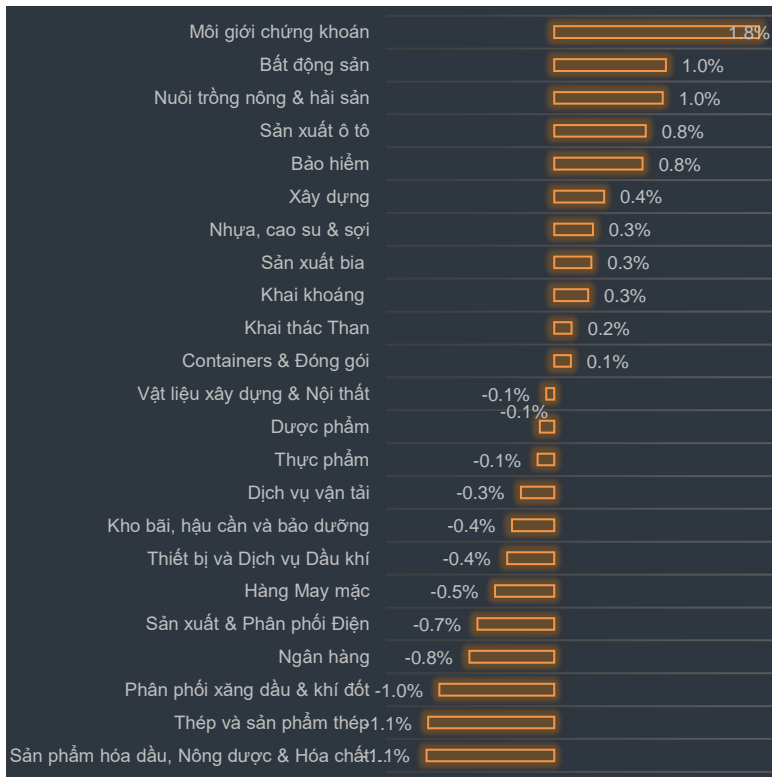
Ticker	Close	% 1D	Đáy	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Vol 3T	RSI	StochK
VPI	41.2	0.12	40.50	1.7%	3.50	603,405	43.1	37.3
GEG	16.9	(0.59)	16.50	2.4%	67.70	381,438	35.1	20.6
DBD	46	(0.43)	44.10	4.3%	34.70	20,888	40.5	17.5
HNG	12.1	(0.82)	11.60	4.3%	36.90	913,682	38.5	19.9
NVB	8.3	1.22	7.80	6.4%	16.90	2,924,571	43.0	11.1
CII	18.4	(1.34)	17.10	7.6%	41.30	1,261,458	53.5	61.7
IBC	22.6	(1.96)	20.10	12.4%	6.70	213,919	34.4	68.2
VJC	107.6	0.00	94.50	13.9%	37.70	356,856	66.7	97.8
KOS	30.3	(1.94)	26.60	13.9%	11.90	624,342	46.8	63.9
MSN	56.3	1.62	49.00	14.9%	41.00	1,261,042	62.0	89.0
DPG	22.4	(0.44)	19.40	15.5%	112.40	220,831	53.2	65.8
STK	14.7	(1.68)	12.60	16.7%	28.70	89,083	44.3	29.6
EIB	17.1	(0.87)	14.60	17.1%	10.60	220,925	49.4	54.2
HPX	26.5	(0.75)	22.60	17.3%	8.50	437,318	46.2	77.1
DCL	19.7	(2.48)	16.60	18.7%	62.40	50,584	41.6	34.1
PPC	23.5	(0.84)	19.70	19.3%	18.00	154,930	46.9	40.3
VND	12.3	0.82	10.30	19.4%	18.60	549,299	59.6	78.1
CEO	7.1	0.00	5.90	20.3%	45.10	1,664,746	46.6	43.3
SBT	14.5	0.00	11.90	21.8%	52.40	3,564,609	53.3	71.2
AST	49	0.82	40.00	22.5%	79.20	70,755	61.8	87.3
NTL	16.2	0.00	13.20	22.7%	37.20	223,852	57.5	68.7
NVL	62.8	(0.63)	51.00	23.1%	3.70	1,258,005	46.8	43.4
FLC	3.1	(2.52)	2.50	24.0%	64.50	6,750,280	55.4	74.5



Thống kê nhóm cổ phiếu lớn:

Ticker	Close	Vol 3T	RSI	StochK	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Low 52W	High 52W	EPS	PE
HPG	24.8	12,328,031	62.3	56.5	86.5%	0.0%	13.3	24.8	3,031	8.2
BCM	35.95	30,617	87.8	92.9	123.3%	-0.1%	16.1	36	2,430	14.8
ACB	21.1	4,635,143	66.7	81.3	54.0%	-1.9%	13.7	21.5	4,164	5.1
FPT	49.9	1,652,982	67.7	74.3	47.6%	-2.2%	33.8	51	4,870	10.2
NVL	63	1,243,881	48.8	46.1	23.5%	-3.2%	51	65.1	3,668	17.2
MCH	74	60,677	74	76.8	45.7%	-4.3%	50.8	77.3	5,730	12.9
HDB	28.5	932,652	68.1	89.3	64.7%	-5.0%	17.3	30	3,781	7.5
CTG	26.15	4,458,862	74.9	90.7	52.0%	-5.9%	17.2	27.8	2,510	10.4
VNM	123.2	1,161,470	70.4	96.1	49.2%	-6.4%	82.6	131.6	6,061	20.3
PLX	52.9	831,131	75.3	93.8	54.2%	-9.6%	34.3	58.5	997	53.1
VCB	83	866,847	53.4	44.8	45.1%	-12.2%	57.2	94.5	4,849	17.1
VEA	45.1	124,671	59.6	80	61.1%	-13.4%	28	52.1	5,480	8.2
TCB	21.7	1,884,278	66.1	87.5	45.6%	-13.5%	14.9	25.1	2,987	7.3
GVR	12.15	1,346,137	60.6	75.6	46.4%	-16.2%	8.3	14.5	826	14.7
VGI	28	414,420	59.2	80.8	47.4%	-16.7%	19	33.6	440	63.6
VPB	23.4	3,402,144	63.6	82.8	37.6%	-18.8%	17	28.8	3,747	6.2
VHM	78.7	1,636,857	49.2	14.3	43.6%	-20.9%	54.8	99.5	7,663	10.3
SHB	14.1	2,635,471	62.8	87.6	187.8%	-21.7%	4.9	18	2,014	7.0
MBB	18.1	4,115,661	67.1	83.3	33.1%	-23.0%	13.6	23.5	3,432	5.3
VRE	27.25	2,336,282	56.5	67.7	54.0%	-23.5%	17.7	35.6	1,179	23.1
VIC	92.7	434,173	64.1	70.2	29.7%	-24.3%	71.5	122.5	2,074	44.7
BID	41.4	938,705	63.5	91.2	34.4%	-25.4%	30.8	55.5	2,181	19.0
MWG	93.8	811,031	77	92.9	59.3%	-26.7%	58.9	128	8,820	10.6
GAS	75.4	595,583	65.2	88.7	46.7%	-27.1%	51.4	103.4	5,869	12.8
POW	10.05	3,051,796	55.7	76	41.5%	-27.2%	7.1	13.8	899	11.2
HVN	26.5	547,119	66.7	88.3	48.9%	-27.4%	17.8	36.5	(1,030)	(25.7)
ACV	58.1	173,741	64.9	96.7	37.7%	-27.5%	42.2	80.1	3,760	15.5
SAB	190	167,326	59.6	69	64.5%	-27.5%	115.5	262.1	7,068	26.9
VJC	105.5	339,983	62.3	85.8	11.6%	-28.8%	94.5	148.2	7,860	13.4
BVH	51.5	640,446	71.5	94.2	59.4%	-31.1%	32.3	74.7	1,141	45.1
MSN	54.6	1,201,953	54	77.1	11.4%	-31.9%	49	80.2	3,952	13.8
BSR	6.7	2,135,948	55.1	40	39.6%	-34.3%	4.8	10.2	940	7.1

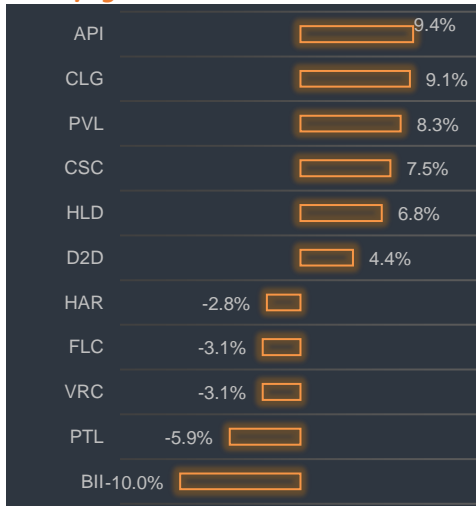
Tăng giảm ngành trong ngày



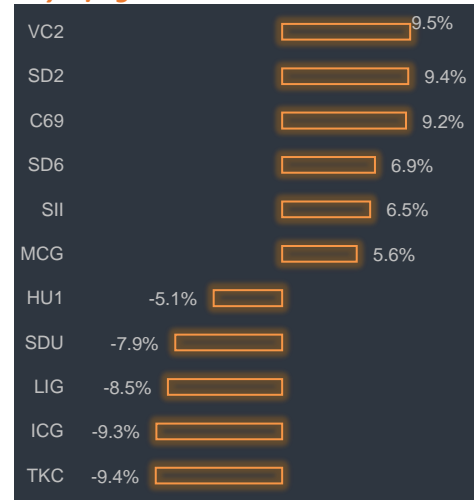
Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản:	API, CLG, PVL
Xây dựng:	VC2, SD2, C69
Dầu khí:	PGC, SFC, PVG
Chứng khoán:	VIX, CTS, WSS
Ngân hàng:	NVB, CTG, BID

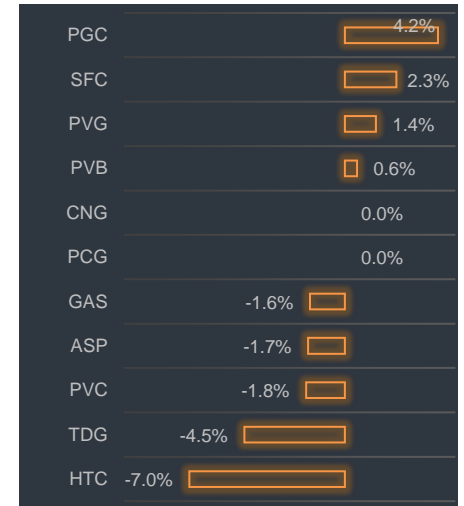
Bất động sản



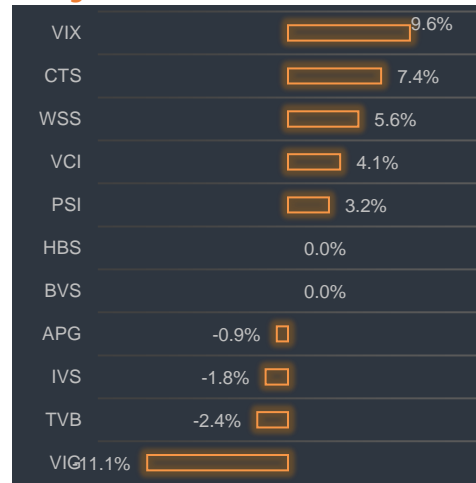
Xây dựng



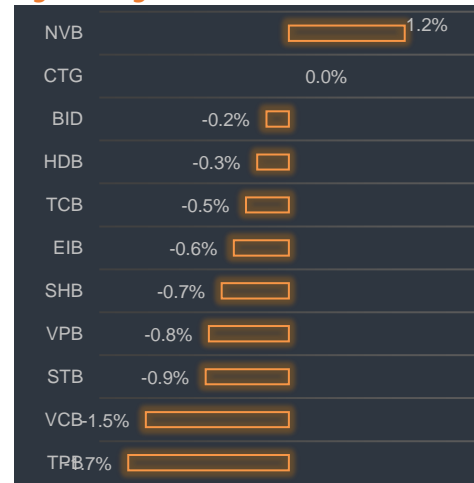
Dầu khí



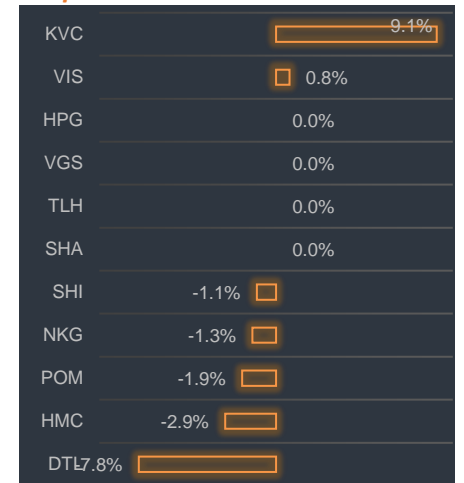
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: 024 710 888 48, Fax: 024 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.7108 8848

Fax: 028 3915 2931